

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Luật học**;

Chuyên ngành: **Luật hình sự và tổ tụng hình sự**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN VĂN KHOÁT**

2. Ngày tháng năm sinh: 13/08/1975; Nam ☒ ; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Căn hộ 303, CT3, Hyundai Hillstate, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội – Số 59, ngõ 230, đường Ý La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0969923268; E-mail: xuankhoat208@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 6 năm 2003 đến tháng 11 năm 2005: Giám định viên, Công ty Cổ phần Giám định Việt Nam.

Từ tháng 9 năm 2007 đến tháng 11 năm 2013: Giảng viên, Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ tháng 12 năm 2013 đến tháng 5 năm 2015: Phó Trưởng khoa Khoa Kiểm sát hình sự, Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ tháng 6 năm 2015 đến tháng 4 năm 2018: Phó Hiệu trưởng Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ tháng 5 năm 2018 đến tháng 7 năm 2022: Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, Trường Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ tháng 8 năm 2022 đến nay: Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.

Chức vụ hiện nay: Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 59, ngõ 230, đường Ý La, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 0243.3580467

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 03 tháng 9 năm 2000; số văn bằng: B 202608; ngành: Luật; chuyên ngành:.....; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 16 tháng 9 năm 2013; số văn bằng: A057623; ngành: Luật học; chuyên ngành:.....; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 15 tháng 3 năm 2019; số văn bằng: HT 000731; ngành: Luật; chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Học viện Khoa học xã hội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng: ; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Cải cách tư pháp hình sự và quyền con người trong tư pháp hình sự.

- Các tội phạm về tham nhũng, chức vụ, kinh tế và các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **08** (tám) HVCH bảo vệ thành công luận văn/đề án ThS.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên sau: số lượng 03; cấp:
 - + Chủ nhiệm (số lượng) 01 đề án cấp Bộ (Viện Kiểm sát nhân dân tối cao);
 - + Chủ nhiệm (số lượng) 02 đề tài cấp cơ sở Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.
- Đã công bố (số lượng) **22** bài báo khoa học, trong đó **05** (năm) bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín.
- Đã được cấp (số lượng)..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **07** (bảy), trong đó **07** (bảy) sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:.....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Bằng khen của Viện trưởng Viện KSNDTC Việt Nam năm 2021, Bằng khen của Viện trưởng VKSND Lào năm 2023; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2023, 2024.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Ứng viên tự đánh giá mình đáp ứng tiêu chuẩn và hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo về trình độ chuyên môn, kỹ năng, đạo đức của nhà giáo trong đào tạo đại học và sau đại học. Trong quá trình công tác, ứng viên luôn thực hiện công việc tận tâm, trách nhiệm, có tinh thần đổi mới, sáng tạo, hợp tác vì lợi ích chung, không vi phạm đạo đức nhà giáo, các quy tắc ứng xử của giảng viên, viên chức và nhà nghiên cứu.

Bên cạnh hoạt động chuyên môn và nhiệm vụ được giao, ứng viên cũng tích cực tham gia một số hoạt động như: nghiên cứu khoa học, tham gia một số hội thảo khoa học của các cơ sở đào tạo luật, hội thảo của các bộ, ngành Trung ương và của Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Đồng thời, với tư cách là thành viên Hội đồng Khoa học Viện kiểm sát nhân dân tối cao, ứng viên tích cực tham gia các hội đồng thẩm định đề án, đề tài khoa học, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ của ngành Kiểm sát; tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các bộ luật, đạo luật mà Trung ương giao cho Ngành Kiểm sát nhân dân.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 03 năm (từ năm 2022) tại Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/C K2/BS NT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp/số giờ chuẩn gd quy đổi/Số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020							
2	2020-2021			03				
3	2021-2022			03				
03 năm học cuối								
4	2022-2023			01		16	10	26/95/40.5 (Được giảm trừ 85% giờ định mức vì làm thủ trưởng cơ sở đào tạo)
5	2023-2024				1		40	40/252.5/40.5 (Được giảm trừ 85% giờ định mức vì làm thủ trưởng cơ sở đào tạo)
6	2024-2025			01	2		40	40/357.5/40.5 Được giảm trừ 85% giờ định mức vì làm thủ trưởng cơ sở đào tạo)

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ ngày 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

.....

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 Bậc dùng cho Việt Nam do Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cấp năm 2017.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK 2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/BS NT	Chính	Phụ			
1	Lê Tú		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2020-2021	Học viện Khoa học xã hội	Bằng thạc sĩ cấp ngày 30/11/2021
2	Nguyễn Văn Tuyến		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2020-2021	Học viện Khoa học xã hội	Bằng thạc sĩ cấp ngày 30/11/2021

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK 2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
3	Nguyễn Đức Trọng		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2020-2021	Học viện Khoa học xã hội	Bằng thạc sĩ cấp ngày 10/01/2022
4	Đoàn Tú Phương		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2021-2022	Học viện Khoa học xã hội	Bằng thạc sĩ cấp ngày 23/02/2023
5	Trần Thị Kim Dung		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2021-2022	Học viện Khoa học xã hội	Bằng thạc sĩ cấp ngày 20/04/2022
6	Nguyễn Minh Thúy		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2021-2022	Trường Đại học Kiểm sát HN	Bằng thạc sĩ cấp ngày 10/4/2023
7	Ngô Phương Linh		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2022-2023	Trường Đại học Kiểm sát HN	Quyết định công nhận học vị và cấp bằng thạc sĩ ngày 14/8/2023
8	Bùi Lê Mai Anh		HVCH (Ngành Luật HS và TTHS)	x		2023-2024	Trường Đại học Kiểm sát HN	Bằng thạc sĩ cấp ngày 22/01/2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
	<i>Giáo trình (chủ biên và tham gia viết)</i>						
1	Phòng, chống tội phạm mua bán người	GT	Nxb.Tư pháp, 2023 ISBN: 9786048134358 (Nxb. có uy tín)	11	Đồng chủ biên	Cùng với tác giả khác viết chương 2, chương 3 (tr.34-83) và chương 8 (tr.171-189)	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025
2	Đạo đức người cán bộ kiểm sát	GT	Nxb Công an nhân dân, 2024 ISBN: 978-604-72-7287-7 (Nxb. có uy tín)	06	Đồng chủ biên	Cùng với tác giả khác viết chương 2, (tr.49-106) và chương 4 (tr.170-195)	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025
3	Kỹ năng tranh tụng nâng cao	GT	Nxb Công an nhân dân, 2024 ISBN: 978-604-72-7305-8 (Nxb. có uy tín)	07	Chủ biên	Cùng với tác giả khác viết chương 2 (tr.39-80)	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025
4	Tham nhũng và phòng, chống tham nhũng	GT	Nxb Công an nhân dân, 2025 ISBN: 978-604-72-7781-0 (Nxb. có uy tín)	06	Chủ biên	Cùng với tác giả khác viết chương 4 (tr.238-321)	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025
	<i>Sách chuyên khảo (Chủ biên và tham gia viết)</i>						

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
5	Thực hành quyền công tố trong vụ án cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác	CK	Nxb Công an nhân dân, 2024 ISBN: 978-604-72-6718-7 (Nxb. có uy tín)	01	Chủ biên	Viết một mình (tr1-tr239)	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025
6	Định tội danh các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông – lý luận, pháp luật và thực tiễn	CK	Nxb.Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025 ISBN: 978-604-57-8479-2 (Nxb. có uy tín)	01	Chủ biên	Viết một mình (tr.1-tr179)	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025
	Sách tham khảo (chủ biên và tham gia viết)						
7	Chỉ dẫn, tra cứu, áp dụng luật thi hành tạm giữ, tạm giam hiện hành góp phần thực hiện nguyên tắc hiến định “Công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người”	TK	Nxb.Công an nhân dân, 2024 ISBN: 978-604-72-6900-6	08	Đồng chủ biên	Nguyễn Văn Khoát viết chương IX (tr.251-282) Cùng với tác giả khác viết Chương X, XI	Số 01/GXN-T2 ngày 28/5/2025

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
						(tr.283-391)	
	Sách Kỹ yếu Hội thảo quốc tế uy tín, có phản biện						

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: 02 cuốn sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản – [Số 05] - *Thực hành quyền công tố trong vụ án cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*, NXB. Công an nhân dân, 2024; [Số 06] - *Định tội danh các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông – Lí luận, pháp luật và thực tiễn*, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, 2025;

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang.... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:
(chỉ thống kê những đề tài ứng viên làm CN/PCN/TK)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
	Sau khi được công nhận TS				
1	Đề tài “Những vấn đề lý luận và thực tiễn về hoạt động tranh tụng của Kiểm sát viên	CN	- Mã số: ĐTCB.01/023 - Quyết định giao nghiên cứu, xây dựng đề tài khoa	2023-2024	Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, nghiệm thu số 499/QĐ-

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	trong xét xử vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”		học, đề án năm 2023: 400/QĐ-VKSTC ngày 30/12/2022 của Viện trưởng VKSNDTC		VKSND ngày 27/12/2024. Hội đồng nghiệm thu họp ngày 29/12/2024. Xếp loại: Đạt
2	Đề án “Xây dựng và phát triển Tạp chí Khoa học Kiểm sát đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”	CN	- Mã số: ĐA.02.023 - Quyết định về việc Ban hành chương trình NCKH năm 2023 số 222/QĐ-T2 ngày 28/3/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội.	2023	Quyết định Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2023 số 1514/QĐ-T2 ngày 29/12/2023. Hội đồng nghiệm thu họp ngày 07/8/2023. Xếp loại: Xuất sắc
3	Đề án “Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và cải cách tư pháp trong tình hình mới”	CN	- Mã số: ĐA.01.024 - Quyết định Ban hành chương trình NCKH năm 2024 số 658/QĐ-T2 ngày 16/5/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	2024	Quyết định Công nhận kết quả nghiên cứu đề tài khoa học cấp cơ sở năm 2024 số 12/QĐ-T2 ngày 07/01/2025. Hội đồng nghiệm thu họp ngày 09/12/2024.

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
					Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scoups (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
II	Sau khi được công nhận TS							
1	Một số yêu cầu và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Kiểm sát của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	01	x	Tạp chí Kiểm sát ISSN: 0866 – 7357			Số 2, tr.23-27	01/2023
2	Bảo đảm quyền của các nhóm yếu thế trong xã hội	02	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN: 2354 – 063X			Số 8, tr.3-10	10/2023
3	Kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Những vấn đề lý luận và	01	x	Nhân lực khoa học xã hội ISSN: 0866-756X			Số 11, tr.3-12	10/2023

	<i>thực tiễn đặt ra qua 40 năm đổi mới</i>							
4	<i>Tội buôn lậu theo Bộ luật Hình sự Việt Nam hiện hành và một số giải pháp hoàn thiện pháp luật, bảo đảm áp dụng</i>	01	x	Tạp chí Khoa học: Luật học - Đại học Quốc Gia Hà Nội ISSN 2615-9333 e-ISSN 2588-1167			Số 4, tr.11-20	12/2023
5	<i>Ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đưa quyền con người vào các chương trình đào tạo đại học và sau đại học ở Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội</i>	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN: 2354 – 063X			Số 10, tr.3-12	12/2023
6	<i>Những nội dung cơ bản của cải cách tư pháp ở nước ta trong giai đoạn mới (Kỳ 1)</i>	02		Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN: 2354 – 063X			Số 4, tr.3-10	04/2024
7	<i>Nâng cao hiệu quả hình phạt tiền trong Bộ luật hình sự Việt Nam</i>	01	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật ISSN: 0866 – 7446			Số 5, tr.26-33	5/2024
8	<i>Những khó khăn, vướng mắc trong áp dụng Điều 290 Bộ luật hình sự và hướng hoàn thiện</i>	01	x	Nhân lực khoa học xã hội ISSN: 0866-756			Số 05, tr.3-14	5/2024
9	<i>Những nội dung cơ bản của cải cách tư pháp ở nước ta trong giai đoạn mới (Kỳ 2)</i>	02		Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN: 2354 – 063X			Số 5, tr.3-10	05/2024

10	<i>Confronting transnational corporate crimes: Urgent global measures</i>	01	x	Access to Justice in Eastern Europe (AJEE) ISSN: 2663-0583 (Online)	Scopus Q2 IF: 0.33		p.421-446	08/2024
11	<i>Định tội danh đối với các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông</i>	01	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát ISSN: 2354 – 063X			Số 9, tr.12-19	09/2024
12	<i>Quan điểm chỉ đạo của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và việc thực hiện của ngành kiểm sát nhân dân</i>	01	x	Tạp chí Nghề Luật ISSN: 1859 – 3631			Số 10, tr.3-9	10/2024
13	<i>Chiến lược phát triển trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</i>	01	x	Tạp chí công thương ISSN:0866-7756			Số 24, tr.8-17	11/2024
14	<i>Crimes related to toxic chemicals use in Vietnam: The cases and recommenndatoins</i>	01	x	South Eastern European Journal of Public Health ISSN: 2197-5248			Vol 25 S1, 2024, p.331-345.	11/2024
15	<i>Phát triển mạnh mẽ quyền con người, lấy con người là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới</i>	02		Tạp chí Dân chủ và pháp luật p-ISSN: 3030-4776 e-ISSN: 3030-4792f			Số 418, tr.3-10	12/2024

16	<i>Miễn trách nhiệm hình sự trong mối quan hệ với chức năng buộc tội của Viện kiểm sát</i>	01	x	Tạp chí kiểm sát ISSN: 0866 – 7357			Số 01, tr.13-22	01/2025
17	<i>Analysis and recommendations for the Vietnam's legal framework on cybercrime</i>	01	x	Jurnal Cita Hukum P-ISSN 2356-1440 E-ISSN 2502-230X	WoS IF: 0.8		Vol 13, No 1, 78-92	2025
18	<i>Xây dựng Trường Đại học kiểm sát Hà Nội trở thành cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có chất lượng uy tín cao trong lĩnh vực pháp luật</i>	01	x	Tạp chí kiểm sát ISSN: 0866 – 7357			Số 02, tr.28-36	01/2025
19	<i>Emerging global crime trends: a comprehensive comparative analysis of criminal development in Vietnam vs. Global perspectives</i>	01	x	TELEMATIQ UE ISSN: 1856-4194	WoS IF: 0.4		Volume 24, Issue 1, 184 – 200	2025
20	<i>Một số giải pháp đảm bảo chất lượng, hiệu quả truy cứu trách nhiệm hình sự phạm nhân thương mại phạm tội</i>	01	x	Tạp chí Khoa học: Luật học - Đại học Quốc Gia Hà Nội ISSN 2615-9333 e-ISSN 2588-1167			Số 01, tr.79-88	01/2025

21	<i>Legal Frameworks for Combating Dangerous Cyber Offenses in Vietnam</i>	01	x	Metallurgical and Materials Engineering ISSN (Online) 2812-9105 ISSN (Print) 2217-8961	WoS IF: 0.201		Vol. 31, No. 5, 183 – 193	2025
22	Examining Prisoners' Rights to Educational Participation: A Comparative Analysis of Vietnam and Global Practices	01	X	EKSPLORIUM – Buletin Pusat Teknologi Bahan Galian Nuklir p-ISSN 0854-1418	WoS IF: 0.1		Vol 46. No.1	5/2025

- Trong đó: Số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận TS: **05** (các bài [10] [17] [19] [21] [22])

Bài báo số 01 [10]: Nguyen Van Khoat, *Confronting transnational corporate crimes: Urgent global measures*, Access to Justice in Eastern Europe (AJEE) ISSN: 2663-0583 (Online), Vol.7 (4), p.421-426, 2024. Scopus.

Bài báo số 02 [17]: Nguyen Van Khoat, *Analysis and recommendations for the Vietnam's legal framework on cybercrime*, Jurnal Cita Hukum, P-ISSN 2356-1440, Vol 13. No 1, p.78-92, 2025. Web of Science.

Bài báo số 03 [19]: Nguyen Van Khoat, *Emerging global crime trends: a comprehensive comparative analysis of criminal development in Vietnam vs. Global perspectives*, TELEMATIQUE, ISSN: 1856-4194, Volume 24, Issue 1, p. 184 – 200, 2025. Web of Science.

Bài báo số 04 [21]: Nguyen Van Khoat, *Legal Frameworks for Combating Dangerous Cyber Offenses in Vietnam*, Metallurgical and Materials Engineering, ISSN (Online) 2812-9105, Vol. 31, No. 5, 183 – 19, 2025. Web of Science.

Bài báo số 05 [22]: Nguyen Van Khoat, *Examining Prisoners' Rights to Educational Participation: A Comparative Analysis of Vietnam and Global Practices*, EKSPLORIUM – Buletin Pusat Teknologi Bahan Galian Nuklir, p-ISSN: 0854-1418, Vol 46. No.1, 2005. Web of Science.

(Nếu một trong số các bài báo này không được công nhận là bài báo khoa học thứ 3 trên tạp chí quốc tế uy tín sau khi được công nhận tiến sĩ, ứng viên đề xuất 01 sách chuyên khảo của NXB có uy tín thay thế - như nêu chi tiết ở mục 9 dưới đây).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg).

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

T T	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

T T	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	CTĐT trình độ đại học ngành Luật, chuyên ngành kiểm sát sửa đổi, bổ sung	Chủ trì	QĐ số 779/QĐ-T2-ĐT ngày 30/9/2022	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1011/QĐ-T2-ĐT ngày 31/10/2022	Đang áp dụng (từ năm 2022)
2	CTĐT trình độ đại học ngành Luật, chuyên ngành Luật thương mại sửa đổi, bổ sung	Chủ trì	QĐ số 779/QĐ-T2-ĐT ngày 30/9/2022	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1012/QĐ-T2-ĐT ngày 31/10/2022	Đang áp dụng (từ năm 2022)
3	CTĐT trình độ Thạc sĩ ngành Luật theo định hướng ứng dụng	Chủ trì	QĐ số 1091/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2023	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 93/QĐ-T2-ĐT ngày 25/01/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
4	CTĐT trình độ tiến sĩ ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự	Chủ trì	QĐ số 1094/QĐ-T2-ĐT ngày 04/10/2023	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 831/QĐ-T2-ĐT ngày 28/6/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
5	CTĐT trình độ Thạc sĩ ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự (định hướng ứng dụng)	Chủ trì	QĐ số 335/QĐ-T2-ĐT ngày 11/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 832/QĐ-T2-ĐT ngày 28/6/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
6	CTĐT trình độ đại học ngành Luật, chuyên ngành Thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp	Chủ trì	QĐ số 339/QĐ-T2-ĐT ngày 12/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1020/QĐ-T2-ĐT ngày 29/8/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
7	CTĐT trình độ đại học ngành Luật kinh tế	Chủ trì	QĐ số 339/QĐ-T2-ĐT ngày 12/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1021/QĐ-T2-ĐT ngày 29/8/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)
8	CTĐT trình độ đại học ngành Luật	Chủ trì	QĐ số 339/QĐ-T2-ĐT ngày 12/4/2024	Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội	QĐ số 1022/QĐ-T2-ĐT ngày 29/8/2024	Đang áp dụng (từ năm 2024)

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): 3 năm (36 tháng)

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ...

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV ☐ chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:...

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Nếu một bài báo không được công nhận là bài báo khoa học thứ 3 trên tạp chí quốc tế uy tín sau khi được công nhận tiến sĩ, ứng viên xin đề xuất sách chuyên khảo của NXB có uy tín thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

[1] *Thực hành quyền công tố trong vụ án cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*, NXB. Công an Nhân dân, 2024 [sách số 05]; Ứng viên là chủ biên, viết một mình, Nxb. có uy tín.

[2] **Hoặc trong trường hợp đề xuất trên không được chấp nhận:** *Định danh các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông – lý luận, pháp luật và thực tiễn*, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, 2025 [sách số 06]; Ứng viên là chủ biên, viết một mình, Nxb. có uy tín.

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Ứng viên cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai ứng viên xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Nguyễn Văn Khoát